

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày 18-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đình Tuấn;

Ông Nguyễn Xuân Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Thị Phương A (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 24/8/1969 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 161 (nay là số 183), đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Viết N và bà Nguyễn Kim O; chồng là Nguyễn Đình T, sinh năm 1969; con có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Bà Mai Kim A; sinh năm: 1975; địa chỉ: Ngõ 1B (nay là ngõ 38), đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đinh Thị B; sinh năm 1975; địa chỉ: Số 06, ngõ 1, đường Lương Văn T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2020 bà Mai Kim A, sinh năm 1975, trú tại ngõ 38, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vay số tiền 10.000.000 đồng của Đinh Thị Phương A. Qua nhiều lần đòi tiền bà Mai Kim A nhưng chưa trả, đều xin khất nợ. Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 03/01/2021, Đinh Thị Phương A gặp bà Mai Kim A tại khu vực cửa hàng số 151, đường B, phường H, thành phố L của bà Đinh Thị B, nên bị cáo nói và đòi tiền bà Mai Kim A nhưng bà Mai Kim A không trả và xin khất nợ. Hai bên lời qua tiếng lại, cãi nhau, do bức tức về việc bà Mai Kim A nợ tiền nhưng không trả, Đinh Thị Phương A đã cầm chiếc ghế nhựa kích thước 28 x 28 x 30cm của cửa hàng bà Đinh Thị B đập 02 phát vào vùng đầu, trán của bà Mai Kim A gây thương tích. Thấy bà Mai Kim A bị chảy máu Đinh Thị Phương A cùng bà Đinh Thị B nhờ người quen chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn để sơ cứu; sau đó bà Mai Kim A nằm điều trị vết thương từ ngày 03/01/2021 đến 07/01/2021 ra viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 09 ngày 25/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Bà Mai Kim A thương tích Đa vết thương phần mềm vùng đầu, trán, do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47 ngày 28/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Mai Kim A là 12% gồm: 03 sẹo sây xước vùng trán, tỷ lệ 09%; sẹo vết thương vùng trán - đỉnh phải 01%; chấn động não điều trị ổn định 02%.

Quá trình điều tra bị cáo Đinh Thị Phương A đã khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc, nguyên nhân như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 43/KSĐT ngày 30/3/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo Đinh Thị Phương A về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố và tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân đã gây ra. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Đinh Thị Phương A và bị hại đã thoả thuận bồi thường xong số tiền 15.000.000 đồng, đồng thời xóa khoản nợ 10.000.000 đồng cho bà Mai Kim A. Bị hại trình bày tại bản khai có trong hồ sơ thể hiện nội dung, sự việc đúng như bị cáo đã trình bày, bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị B, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu bồi thường chiếc ghế nhựa bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho bị hại.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều

65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thị Phương A mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù, nhưng có hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Công nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại là 15.000.000 đồng; về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) ghế nhựa màu đỏ. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội là vi phạm, thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng có đủ đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai trong hồ sơ. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên là đúng quy định.

[2] Về quá trình điều tra, truy tố và các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được thông đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, có giá trị pháp lý.

[3] Về hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định chiều ngày 03/01/2021, tại nhà số 151, đường B, phường H, thành phố L, do bức tức về việc bà Mai Kim A vay nợ tiền không trả, bị cáo Đinh Thị Phương A đã có hành vi dùng ghế nhựa là hung khí nguy hiểm đập 02 phát vào vùng đầu, trán của bà Mai Kim A gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

[5] Với hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích ứng với tỷ lệ tổn thương của bị hại như kết quả giám định. Đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được chính quyền địa phương có văn bản xác nhận quá trình sinh sống ở địa phương luôn gương mẫu chấp hành tốt các quy định của pháp luật; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại 15.000.000 đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bố mẹ bị cáo là người có công với Nhà nước là ông Đinh Việt Nhân được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bà Nguyễn Kim Oanh được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất.

[7] Về bồi thường dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận và bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 15.000.000 đồng; bị hại không đòi bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Từ các phân tích, nhận định, đánh giá trên, thấy hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bà Mai Kim A thiệt hại 12% sức khỏe là nguy hiểm. Về nguyên nhân phạm tội xuất phát từ việc mâu thuẫn vay mượn tiền; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Nên xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp, có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên chưa nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo; có nhân thân tốt, sau khi phạm tội biết ăn năn, hối cải nhận ra sai phạm, có nơi cư trú rõ ràng; hiện giữa bị cáo với bị hại không còn mâu thuẫn, bị cáo tự nguyện xóa nợ 10.000.000 đồng cho bị hại và bồi thường xong cho bị hại là 15.000.000 đồng; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cam kết không thách mắc, khiêu nại, bồi thường thêm.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ghế nhựa màu đỏ kích thước 28 x 28 x 30cm, vì không còn giá trị sử dụng và chủ sở hữu bà Đinh Thị B không yêu cầu.

[10] Tại phiên tòa, lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật. Nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 61; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Phương A phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Thị Phương A 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/5/2021).

Giao bị cáo Đinh Thị Phương A cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ghế nhựa màu đỏ kích thước 28 x 28 x 30cm. (Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, có các đặc điểm theo biên bản giao nhận ngày 02/4/2021 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Thị Phương A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát ND TP Lạng Sơn;
- Công an thành phố L,
- Cơ quan THAHS Công an TP Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự TP Lạng Sơn;
- UBND phường H;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu Tờ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Xuân Tĩnh